

Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

Long Khánh, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Ngọc P**, sinh năm 1995

Trú tại: Tổ X, ấp Y, xã B, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Đăng K**, sinh năm 1986

Trú tại: Số X, đường S, tổ Y, phường S, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/01/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc P và anh Nguyễn Đăng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mai Bảo N, sinh ngày 02/9/2014 cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Sau khi ly hôn, anh K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết chị P, anh K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị P và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị P và anh K khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị P tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp sang án phí theo biên lai thu tiền số 0005766 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị P cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Chi cục THA TPLK;*
- *VKSND TPLK;*
- *UBND P. S;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến

